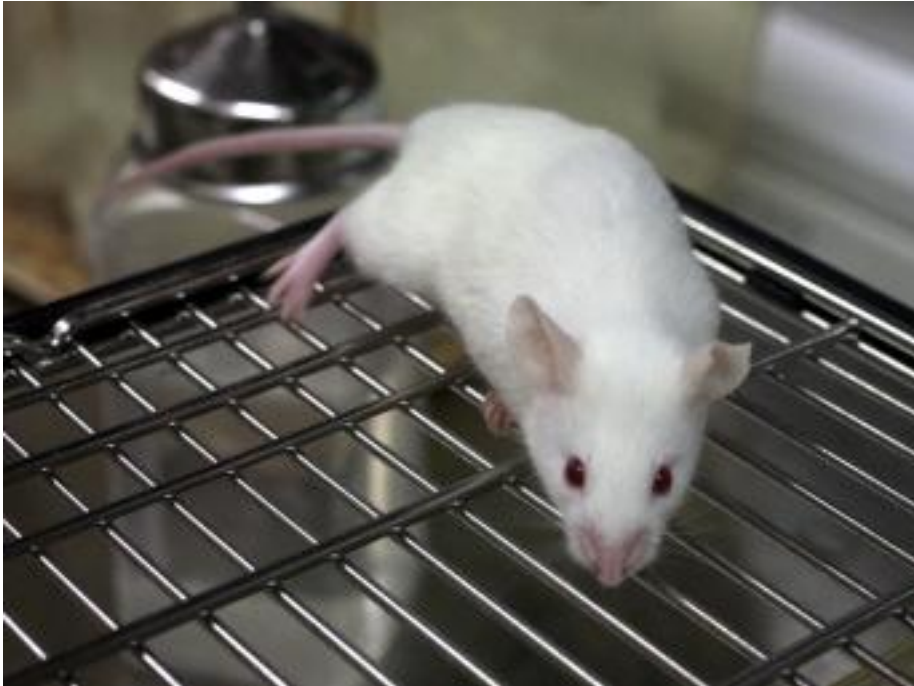


K t qu nghiên c u tác h i c a ngô bi n đ i gien gây tranh lu n



K t qu nghiên c u cho th y t l m c các ch ng b nh u, b u cao và tu i th g m đi nhi u n i nhóm chu t đ c nuôi b ng ngô bi n đ i gien.

Wikipédia

Đ tài trên các báo Pháp hôm nay khá đa đ ng. Nh ng đáng chú ý nh t là k t qu nghiên c u gây ch n đ ng c a giáo s Gilles-Eric Seralini (tr ng đ i h c Caen Pháp) đ ng trên t p chí Food and Chemical Toxicology v các tác h i c a gi ng ngô bi n đ i gien c a h ãng Monsanto c a M lên loài chu t.

Hu h t các báo Pháp đ u nh n đ nh k t qu nghiên c u bu c xem xét l i quy trình nh p kh u các gi ng ngô c a hã Monsanto.

Trong bài vi t đ t a « Nghiên c u gây tranh lu n sôi n i v các s n ph m bi n đ i gien », Le Monde nh n đ nh r ng l n đ u tiên m t nghiên c u đ c p đ n các tác h i trên chu t c a vi c tiêu th ngô bi n đ i gien NK 603, có kèm theo hay không thu c di t c Roundup do t p đ oàn Monsanto cung c p.

Tr c đó, t p chí Food and Chemical Toxicology cũng đã t ng đ ăng m t k t qu nghiên c u khác do giáo s Yaxi Zhu thu c đ i h c nông nghi p B c Kinh, đ ănh giá tính đ c h i c a m t gi ng ngô, kháng c ùng lo i thu c di t c , trên c ùng loài g m nh m.

Tuy nhiên nghiên c u c a v giáo s này l i không truy ra đ c các v n đ .

L n này, đ i m đ c đ ăo trong nghiên c u c a GS Seralini và các c ng s là đ ă th c hi n m t kh o sát th c nghi m đ y tham v ng.

L ng m u kh o sát đ i dào (hai trăm chú chu t đ c s d ng) và thí nghi m kéo dài trong vòng hai năm. Th ng thì, ki u kh o sát nh th ch kéo dài trong vòng ba tháng. M t th i h n đ c cho là quá ng n ng i, nh ng vì đó là các tiêu chu n do OCDE đ a ra, theo nh nh n đ nh c a ông Eric Meunier, thu c Hi p h i thông tin s n ph m bi n đ i gien, đ ăng trên báo L'Humanité.

K t qu nghiên c u do GS Seralini ch trì cho th y t l m c các ch ng b nh u, b u cao và tu i th gi m đ i nh u n i nhóm chu t đ c nuôi b ng ngô bi n đ i gien có s d ng ch t di t c Roundup, so v i nhóm chu t đ i ch ng đ c nuôi b ng ngô th ng.

Đ u mu n nói là k t qu này đã th n tr ng đ t l i v n đ v nh u nghiên c u đ c h i h c đ c ti n hành tr c đó trên nh u lo i s n ph m bi n đ i gien khác nhau và nh u gi ng th c v t khác mà không ch ra đ c tác h i gi a nhóm đ ng v t đ i ch ng và nhóm đ c nuôi d ng

bình thường có tiền để i.

Theo Le Monde, phần đông các nghiên cứu đó được thực hiện trong một khoảng thời gian ngắn, chỉ a vài hai năm với các tham số kiểm tra ít, và thực tế là do các tập đoàn công nghiệp tài trợ. Còn những nghiên cứu nào ghi nhận có sự khác biệt, thì không chắc chắn đó là giả ng ngộ NK 603.

Một điểm khác nữa là, nghiên cứu lớn này là được tài trợ phần đông bởi các doanh nghiệp chuyên về phân phối lớn, Bộ Nghiên cứu của Pháp và Ủy ban nghiên cứu và thông tin để các lập viên kết thúc tiền - hiện tại chuyên để tranh chấp về các ngành công nghệ sinh học.

Cũng liên quan đến chủ đề này, Libération cho biết Pháp nói riêng và châu Âu nói chung phải xem lại chính sách nhập khẩu giả ng ngộ tiền để tiền, kết quả nghiên cứu của ông Seralini cũng gây nhiễu loạn trong giới khoa học.

Tuy nhiên, GS Seralini đã có phần ứng minh mặt cho việc Cơ quan an toàn thực phẩm châu Âu (Efsa) ném lý luận nghiên cứu này. Theo ông, sự xảy ra xung đột quy định vì chính cơ quan này đã cho phép nhập khẩu giả ng ngộ NK-603.

Một khác, nghiên cứu cũng làm dấy lên các tranh cãi trong giới khoa học, để với tiền để về phần pháp làm việc của một nhóm nghiên cứu công khai chấp nhận về các thực phẩm tiền để tiền.

Hơn nữa ba điểm đáng tranh cãi trong nghiên cứu : Thứ nhất, giả ng chu để để đem thử nghiệm là giả ng Sprague-Dowley, một giả ng chu để để dùng phát triển ung thư. Thứ hai, thời gian nghiên cứu kéo dài hai năm cũng tương đương với tuổi thọ của chuột. Và cuối cùng, khó khăn trong việc tìm kiếm kết quả cũng như là thời hạn thử nghiệm.

Khu vực đồng euro : Kinh tế suy thoái trầm trọng hơn nữa

Liên quan đến tình hình kinh tế tại châu Âu, báo Les Echos báo đồng « Khu vực đồng euro :

Các hoạt động kinh tế trong tháng 9 trì trệ như u h n so với d ki n ». T báo đưa vào kết quả đi u tra trong kh i t nhân c a Markit cho bi t khu vực này rõ ràng đang rơi vào giai đ n suy thoái. Các h p đ ng m i v n còn n m trên bàn gi y trong khi t l th t nghi p không ng ng tăng lên.

Theo nh n xét c a Les Echos, hoạt động kinh tế trong tháng Chín năm nay b thu h p m nh nh t k t 6 năm 2009. Theo đánh giá do t p đoàn Markit công b hôm qua, chỉ số mua s m trong các doanh nghi p v a và nh (PMI) trong tháng Chín th p h n so với tháng Tám 0,4 đ m đã cho th y rõ xu h ng s n xu t c a n n kinh t .

Kinh tế gia Chris Williamson t i Markit cho rằng n u chỉ số PMI này n m d i 50 đ m ch ng t hoạt động kinh tế đã s t gi m. Ông kh ng đ nh là « Khu vực đ ng euro đ ng nh đang rơi vào suy thoái ».

Đi u tra c a Markit còn l u ý hai y u t . Th nh t, t i Pháp, chỉ trong vòng có m t tháng, chỉ số PMI đã s t m t g n 4 đ m, chỉ còn m c 44 trong tháng 9, m c th p nh t k t g n hai năm nay. Trong khi đó, cũng trong th i đ m này, t i Đ c, chỉ số s n xu t l i đ c c i thi n h n dù rằng các hoạt động kinh tế trong khu vực cũng đang b thu h p.

Theo ghi nh n c a các chuyên gia kinh tế, các h p đ ng m i v n ph i ti p t c n m ch và vi c làm cũng đang suy y u. Dù vậy, các chuyên gia này cũng t ra khá l c quan cho rằng n n kinh tế c a Đ c có th s đ c tái kh i đ ng t t l i t đây cho đ n cuối năm. Nhìn chung, n n kinh tế châu Âu v n là m t màu xám ng tr mà không hé lên m t tín hi u c i thi n đáng k nào.

Th hai, đi u tra c a Markit bám sát vào đ m b t đ ng c a hai thành t trong chỉ số mua s m PMI c a khu vực đ ng euro. M t bên, thành ph n s n xu t tăng nh trong khi đó bên kia chỉ số trong lãnh vực đ ch v l i sút gi m m nh k t tháng 7 năm 2009.

Chỉ số cuối cùng này minh ch ng rằng « si t ch t ngân sách đang ngày càng đè n ng lên tiêu th n i đ a ». Nh vậy, qua các chỉ số này, các nhà kinh tế e ng i rằng tình hình kinh tế cuối năm s còn n ng n h n nh đ ki n.

Đi v i ông Howard Archer, thu c IHS Global insight : « Ngày càng có kh năng là Ngân hàng trung ăng châu Âu s nhanh chóng gi m lãi su t ch đ o, r t có th là ngay trong tháng 10 này ».

Fukushima : Các tác đ ng xã h i

V th i s châu Á, Libération quan tâm đ n các tác đ ng xã h i sau th m h a h t nhân Fukushima t i Nhật B n. M t nhóm các nhà nghiên c u trong ngành khoa h c xã h i nghiên c u các t n th ng c b nh ng ng i ph i đi s tán do tai n n h t nhân.

« Fukushima : Các tác đ ng xã h i » là t a đ bài vi t. Theo Libération, m t tai n n h t nhân x y ra, ch t phóng x thoát ra có hai tác đ ng. Th nh t, tác đ ng môi tr ng : ch t phóng x lây nhi m vào trong đ t và n c. Th hai, tác đ ng đ n tâm th n con ng i.

Câu h i đ t ra là « Con ng i có nh n th c nh th nào v m i hi m h a nh t là sau tai n n h t nhân ? ». Đây chính là m t trong nh ng các câu h i đ c đ t ra nhân h i th o « Hi m h a sau Fukushima », do H c vi n phát tri n b n v ng và đ i ngo i t ch c t i Paris h i đ u tu n này.

Các nhà nghiên c u trong d án « Di t n do thiên tai và Nh n th c r i ro trong n n Dân ch » (Disaster Evacuation and Risk Perception in Democracies) « tìm hi u v s nh n th c r i ro, nh t là sau m t đ t kh ng ho ng h t nhân, so v i b n ch t khác nhau c a các ki u th m h a thiên nhiên đã bi t trong xã h i Nhật B n ».

Th m h a h t nhân x y ra cho th y rõ ràng chính ph đã không chu n b cho tình hu ng này, trong khi đó công tác qu n lý th m h a thiên nhiên h u nh đã đ c làm ch .

Trong nhi u tu n l i n, các nhà khoa h c đã đ n g p g nh ng ng i đi di t n đ đánh giá « kizuna », t m hi u là nh ng tác đ ng tâm lý c a th m h a lên con ng i.

Cũng gi ng nh th m h a Tchernobyl, vi c duy trì các vùng s tán làm tr i d y c m giác s

chết phóng xạ, mất cảm giác lo sợ về các bệnh do sự « thiếu hiểu biết về hiện tượng vật lý, và thiếu minh bạch trong một số quy trình hành chính », theo nhà lập kế hoạch thích và chuyên gia thuộc Hội cố vấn để phòng chết phóng xạ và an toàn hạt nhân.

Các cuộc tiếp xúc còn cho thấy rõ có sự « thu mình » đáng kinh ngạc ngay trong dân chúng. Một chuyên gia Nhật Bản trên các nh báo « có một bộ phận dân chúng sợ ng tách rời với xã hội do tai nạn hạt nhân ». Họ bỏ học, hay nhieu cô gái trẻ không thể lập gia đình chỉ vì khả năng vô sinh tiềm tàng.

Còn nhieu ai mà trẻ con không quay trở về, thì cũng bỏ chính quy trình a phần cũ cho là nhieu kẻ phần trẻ, bỏ xem là « yểu đuối » và « hèn nhất ».

Còn ngay tại Fukushima, một bộ u khí lo sợ bao trùm gia đình ra đời phần. Hàng xóm nghi ngờ nhau. Gia đình thì « tan đàn xẻ nghé ».

Từ lý do tăng vật mất năm sau tai nạn. Nhieu người mẹ theo con cái đến các vùng khác, trong khi các ông bố lập trẻ con ra đi « chỉ vì công việc ».

Các nhà nghiên cứu còn ghi nhận việc hạn chế tài chính cho người sợ tán góp phần làm tăng thêm cảm giác có sự bất công giữa những người cùng đi. Những người bị nhiễm bệnh có nhận 1.000 euro/ tháng trong khi những người trẻ đi ch để c có 800 euro.

Libération dẫn lập kế hoạch của bà Reiko Hasegawa, nhà nghiên cứu Nhật Bản, kể trẻ bây giờ có hai con là đứa con kế tiếp sẽ hoa anh đào, đó là: trẻ về và khả năng.